

TỜ TRÌNH VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2026

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các tài liệu sau:

- I. Báo cáo của Ban Điều hành VPBank (Phụ lục 1 kèm theo).
- II. Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank và Báo cáo của các thành viên HĐQT độc lập (Phụ lục 2 kèm theo). Với các kế hoạch kinh doanh năm 2026 được trình bày tại Báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban điều hành Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất và giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các nội dung chi tiết, cũng như có thể điều chỉnh các chỉ tiêu phù hợp với tình hình thực tế và các giới hạn/chủ trương của Ngân hàng nhà nước.
- III. Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 3 kèm theo).
- IV. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt bao gồm:
 - 1) Đề xuất ĐHCĐ thông qua Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính 2025 của VPBank. Tài liệu này đã được công bố thông tin chi tiết trên website của VPBank. Toàn bộ số liệu dùng cho các báo cáo và đề xuất tại Đại hội đều được trích lục theo các báo cáo này.
 - 2) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025: Theo đó, Hội đồng quản trị đề xuất việc trích lập các quỹ và **chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với mức dự kiến 5%**, thực hiện trong năm 2026. Nội dung đề xuất chi tiết như dự thảo đính kèm.
 - 3) Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026: Hội đồng quản trị đề xuất tăng vốn điều lệ từ mức 79.339 tỷ lên 100.000 tỷ đồng bằng việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu. **Theo đó, cổ đông tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền sẽ được chia 26,04% cổ phiếu mới.** Nội dung chi tiết theo Dự thảo Phương án tăng vốn điều lệ kèm theo tờ trình này (Phụ lục 4).
 - 4) Mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2026: Mức đề xuất ngân sách dự kiến cho cả chi phí thù lao, lương thưởng và ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2026 sẽ giữ nguyên tương ứng là 0,5% lợi nhuận hợp nhất của Ngân hàng.
 - 5) Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho Ngân hàng là Công ty TNHH KPMG Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính tiếp theo và giao cho HĐQT đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ với đối tác phù hợp với quy định nội bộ của Ngân hàng.
 - 6) Đề xuất tiếp tục thực hiện một số chương trình, phương án, kế hoạch đã được phê duyệt tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của VPBank ...và giao cho Hội đồng quản trị chủ động ra quyết định khi có các cơ hội phù hợp. Báo cáo lại ĐHCĐ vào phiên họp gần nhất. Nội dung đề xuất cụ thể theo dự thảo NQ số 09 đính kèm.

- 7) Đề xuất hạn mức giao dịch và thông qua hợp đồng với các công ty con của VPBank. Hạn mức đề xuất là mức trần tối đa và đề xuất giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các giao dịch cụ thể trong hạn mức này nhằm đáp ứng kịp thời các nhu cầu hợp tác kinh doanh của hai bên trong năm tài chính. Nội dung đề xuất chi tiết tại dự thảo NQ số 9 đính kèm.
- 8) Đề xuất Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm – phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 143 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi bổ sung về việc các Ngân hàng thương mại phải xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt (Phụ lục số 05).
- 9) Đề xuất giao cho Hội đồng quản trị một số nhiệm vụ chung, làm cơ sở để HĐQT tổ chức thực hiện cho kịp thời và hiệu quả khi có phát sinh trong năm. Nội dung cụ thể theo dự thảo NQ số 12 đính kèm.
- 10) Đề xuất việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh bổ sung: Đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt bổ sung một số ngành nghề, hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản pháp luật có liên quan. Trên cơ sở đó, trong năm, khi các đơn vị kinh doanh có nhu cầu mở rộng và phát triển ngành nghề/sản phẩm đó, VPBank sẽ chủ động hơn trong việc trình các hồ sơ xin cấp phép lên Ngân hàng nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh. Chi tiết danh mục ngành nghề mới và các nội dung trình ĐHĐCĐ thông qua theo dự thảo NQ số 13 dưới đây.
- 11) Đề xuất một số nguyên tắc xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, cụ thể theo dự thảo NQ số 14 dưới đây.
- 12) Đề xuất sửa đổi bổ sung Điều lệ VPBank cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế. Nội dung chi tiết theo tài liệu đính kèm.
- 13) Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế quản trị nội bộ tương ứng với sự thay đổi của Điều lệ đồng thời đáp ứng được nhu cầu vận hành thực thể của Ngân hàng. Nội dung sửa đổi chi tiết và toàn văn các tài liệu đã sửa đổi đính kèm.

Dự thảo các Nghị quyết liên quan đến các nội dung báo cáo, đề xuất như dưới đây. Trân trọng báo cáo và kính trình

Hà nội, ngày 26 tháng 03 năm 2026

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Ngô Chí Dũng



ĐỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

NQ1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành (Phụ lục 01).

NQ2. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank và Báo cáo của các thành viên HĐQT độc lập (Phụ lục 02)

Tóm tắt một số kết quả hoạt động kinh doanh 2025

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng, %)	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2025	Thực hiện/kế hoạch
1	Tổng tài sản hợp nhất	1.260.150	1.132.800	111%
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá hợp nhất	735.165	742.311	99%
3	Dư nợ cấp tín dụng hợp nhất	961.414	887.724	108%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ (theo TT 31)	2.03%	< 3%	
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	30.625	25.270	121%
5.a	Ngân hàng riêng lẻ	26.364	22.219	119%
5.b	FE Credit	611	1.126	54%
5.c	VPBankS	4.476	2.003	223%
5.d	OPES	638	636	100%

Thông nhất một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: tỷ đồng, %)	Kế hoạch 2026	Thực tế 2025	% Tăng trưởng
1	Tổng tài sản hợp nhất	1.630.021	1.260.150	29%
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá hợp nhất	1.030.904	735.165	40%
3	Dư nợ cấp tín dụng hợp nhất	1.291.535	961.414	34%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ (theo TT 31)	<3%	<3%	
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	41.323	30.625	35%
5.a	Ngân hàng riêng lẻ	34.240	26.364	30%
5.b	FE Credit	1.179	611	93%
5.c	VPBankS	6.453	4.476	44%
5.d	OPES	936	638	47%

- Mức tăng trưởng tín dụng nêu trên là mức tính toán dựa trên nhu cầu và năng lực của Ngân hàng. Số liệu thực tế sẽ được thực hiện dựa trên các hạn mức tối đa/quy định của Ngân hàng nhà nước.
 - Các chỉ tiêu kế hoạch trên đây dựa trên các giả định/ phân tích kịch bản tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và năng lực thực tế của Ngân hàng.
- Đại hội đồng cổ đông thống nhất và giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các nội dung, cũng như có thể điều chỉnh các chỉ tiêu trên phù hợp với tình hình thực tế và các giới hạn/chủ trương của Ngân hàng nhà nước.

NQ3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).

NQ4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Bản chi tiết được công bố tại website www.vpbank.com.vn.

NQ5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (*)	24.354.596
1.1	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát (NCI)	(364.666)
1.2 = 1+1.1	Lợi nhuận thuần của cổ đông của VPBank (*)	23.989.930
2 = 2.1+2.2	Tổng trích lập các quỹ	4.036.300
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc)	2.136.166
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank</i>	<i>2.110.563</i>
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank AMC</i>	<i>708</i>
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPB SMBC FC</i>	<i>-</i>
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBankS</i>	<i>-</i>
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của OPES</i>	<i>24.895</i>
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc) (**)	1.900.134
3=1.1-2	Lợi nhuận năm 2025 còn lại sau trích quỹ bắt buộc	19.953.630
4	Lợi nhuận dự kiến sử dụng để chia cổ tức bằng tiền 5%	3.966.962
5=3-4	Lợi nhuận năm 2025 còn lại sau khi trích quỹ bắt buộc và chia cổ tức	15.986.668

(*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

- Thông qua phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận 2025 hợp nhất như trên
- Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền như sau:
 - Thời điểm thực hiện: dự kiến Quý 2-3 năm 2026. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng.
 - Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 500 đồng)

- Số tiền dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền: 3.966.962 triệu đồng.
 - Đối tượng nhận cổ tức: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền.
 - Phương thức chi trả: tiền mặt/chuyển khoản
 - Nguồn chi trả cổ tức: nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm 31/12/2025 theo báo cáo tài chính năm 2025 của Ngân hàng.
- c. HĐQT có trách nhiệm: (i) tổ chức thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2025 của VPBank và các công ty con phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước; (ii) HĐQT được phép quyền phân quyền cho các ủy ban, hội đồng hoặc các cá nhân trong bộ máy tổ chức của VPBank quyền phê duyệt hạn mức sử dụng cụ thể của các quỹ; (iii) tổ chức thực hiện các quy trình, thủ tục với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền.

NQ6. Thông qua “Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026” của VPBank theo Phụ lục số 04

- Thống nhất và đồng ý với các quyết định của Hội đồng quản trị, tiếp tục giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị VPBank quyết định việc tổ chức triển khai phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn điều lệ cho VPBank bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:
 - ✓ Xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi bổ sung “Phương án tăng vốn điều lệ 2026” cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Ngân hàng nhà nước và các cơ quan chức năng có thẩm quyền liên quan;
 - ✓ Xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung các tài liệu, hồ sơ liên quan đến phương án phát hành, báo cáo chứng minh nguồn vốn, báo cáo kế hoạch sử dụng vốn... phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán và theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền liên quan và tình hình thực tế trong quá trình triển khai các thủ tục cần thiết;
 - ✓ Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền và thời gian khác để triển khai việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.
 - ✓ Quyết định Phương án sử dụng vốn cụ thể đối với phần vốn điều lệ tăng thêm, quyết định việc sử dụng số cổ phiếu lẻ đã phân bổ cho Công đoàn Hội sở VPBank phù hợp với nhu cầu thực tiễn của Ngân hàng.
 - ✓ Quyết định các nội dung, tài liệu, hành động, thủ tục, công việc cần thiết khác liên quan đến việc thực hiện tăng vốn điều lệ cũng như sau khi tăng vốn điều lệ/phát hành cổ phiếu như: đăng ký, lưu ký, niêm yết bổ sung, sửa đổi giấy phép, cập nhật thông tin trong Điều lệ ghi nhận nội dung vốn điều lệ mới, tỷ lệ sở hữu nước ngoài (nếu có); công bố thông tin và các thủ tục/công việc khác theo quy định của pháp luật.
 - ✓ Lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện các công việc liên quan đến đợt phát hành nêu trên (nếu cần thiết).
 - ✓ Quyết định các vấn đề khác phát sinh để hoàn tất việc tăng vốn điều lệ của Ngân Hàng.
- Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trên, Hội đồng quản trị có quyền:

- ✓ Quyết định các nội dung trong phạm vi, nhiệm vụ được nêu tại Nghị quyết này; và
- ✓ Tổ chức thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, ủy quyền, giao nhiệm vụ lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các cá nhân, đơn vị có liên quan của VPBank trong việc triển khai các công việc/thủ tục cần thiết với các cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan khác; hoàn thiện, sửa đổi/bổ sung, ký các hồ sơ tài liệu theo quy định của pháp luật và/hoặc yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền;

NQ7. Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (*bảo hiểm trách nhiệm của người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng*) và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2026 tương đương bằng $0,5\% \times$ lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng. Chi tiết cách tính thù lao, thưởng và các lợi ích khác của mỗi thành viên được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các chính sách, quy định nội bộ có liên quan của Ngân hàng.

NQ8. Quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo cho Ngân hàng là Công ty TNHH KPMG Việt Nam;. Giao Hội đồng quản trị thương thảo, làm việc để thống nhất các điều kiện cung cấp dịch vụ, ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và yêu cầu của Ngân hàng.

NQ9. Thống nhất phương án đầu tư góp vốn, thành lập công ty con, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác:

- 9.1 Thống nhất tiếp tục thực hiện một số chương trình, phương án, kế hoạch đã được phê duyệt tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của VPBank.
- 9.2 Thống nhất các định hướng, kế hoạch liên doanh, liên kết, hợp tác: Tìm kiếm, tham gia, triển khai các cơ hội, phương án liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư góp vốn, mua cổ phần, cơ cấu lại/tái cấu trúc các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... trong các lĩnh vực mà VPBank được phép tham gia đầu tư góp vốn, mua cổ phần hoặc lĩnh vực khác theo quy định pháp luật và trên cơ sở phù hợp với nhu cầu phát triển kinh doanh và hệ sinh thái của VPBank, chủ trương của Cơ quan có thẩm quyền, hài hòa lợi ích của cổ đông.
- 9.3 Giao cho HĐQT được tổ chức thực hiện, tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các đối tác phù hợp như các nội dung nêu tại mục trên và quyết định, tổ chức thực hiện các phương án đầu tư, phương án triển khai cụ thể. HĐQT được toàn quyền thỏa thuận với các bên bán (các bên bán), các đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các giao dịch nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn doanh nghiệp mục tiêu, mức vốn điều lệ của Công ty, mức/tỷ lệ tham gia của VPBank, giá và các điều kiện kèm theo; cơ cấu tổ chức, hình thức pháp lý của doanh nghiệp mục tiêu; các mô hình/cách thức hợp tác, liên kết, phương án

tham gia cơ cấu lại/tái cấu trúc doanh nghiệp; quyết định các nội dung giao dịch, các tài liệu do VPBank ký và/hoặc tham gia để thực hiện giao dịch cũng như tất cả các vấn đề khác trong quá trình VPBank tham gia đầu tư, hợp tác, cơ cấu lại/hỗ trợ; quyết định sửa đổi, bổ sung, tu chỉnh các phương án, vấn đề, giao dịch theo thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền, bên liên quan...

- 9.4 Trong quá trình thực hiện nội dung nêu trên, HĐQT được quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao và được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ10. Thống nhất hợp đồng với công ty con:

Thông qua các hợp đồng (khung) cho vay, gửi tiền, mua bán có kỳ hạn giấy tờ có giá, tài trợ thương mại, giao dịch ngoại tệ/hối đoái, phái sinh giữa VPBank với các công ty con của VPBank là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) và Ngân hàng TNHH một thành viên Dầu khí toàn cầu (GPBank) nhằm đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh giữa VPBank và công ty con. Đồng ý thông qua giá trị từng giao dịch, giá trị hạn mức các giao dịch, giá trị hạn mức rủi ro thanh toán/trước thanh toán cấp cho từng công ty con VPB SMBC FC và GPBank đến mức tối đa 35% Vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của VPBank theo từng thời kỳ.. Giao cho Hội đồng quản trị trao đổi, làm việc và quyết định các điều khoản/nội dung chi tiết khác của các hợp đồng và tổ chức thực hiện, bao gồm các công việc: (i) xác định hạn mức/giá trị cụ thể được cấp cho VPB SMBC FC và GPBank, cũng như giá trị của các hợp đồng triển khai với công ty con trong phạm vi hạn mức/giá trị đã được Đại hội cổ đông phê duyệt trên đây; (ii) phê duyệt điều kiện cụ thể để triển khai, thực hiện hợp đồng; (iii) phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các điều khoản hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng theo thực tế làm việc, giao kết và thực hiện các hợp đồng với VPB SMBC FC và GPBank, bao gồm cả việc ký kết các phụ lục hợp đồng, văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết). Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng này; Hội đồng quản trị có thể phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

NQ11. Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (phù hợp với yêu cầu tại Luật các tổ chức tín dụng) theo Phụ lục số 05 đính kèm.

NQ12. Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung sau:

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.
- Đồng ý cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng như hiện nay. Giao cho Hội đồng quản trị có thể thực hiện điều chỉnh nếu thấy cần thiết, tùy thuộc vào các điều kiện cụ thể của Ngân hàng.

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng nếu có. Báo cáo ĐHĐCĐ tại đại hội cổ đông thường niên gần nhất.

NQ13. Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank như sau:

- Thực hiện bổ sung các ngành nghề hoạt động kinh doanh sau trong phạm vi pháp luật cho phép và theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước

STT	NGHIỆP VỤ
1	Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn, giao dịch hoán đổi ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích hỗ trợ thanh khoản ngoại tệ, phòng ngừa hạn chế rủi ro trên sổ Ngân hàng và các giao dịch ngoại hối khác của VPBank;
2	Cung cấp dịch vụ, thực hiện các giao dịch sản phẩm cấu trúc với Khách hàng như Tiền gửi liên kết quyền chọn (Option linked deposit), Tiền gửi song tệ (Dual currency Deposit)
3	Thực hiện các giao dịch quyền chọn mua, quyền chọn bán ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro cho các giao dịch VPBank đã giao kết, thực hiện với khách hàng và tổ chức tín dụng được phép trong nước.
4	Thực hiện tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, nhận ủy thác đầu tư gián tiếp ra nước ngoài
5	Đại diện người sở hữu trái phiếu trong phạm vi pháp luật cho phép
6	Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ trong phạm vi pháp luật cho phép
7	Đại lý phân phối chứng khoán trong phạm vi pháp luật cho phép
8	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật về chứng khoán.
9	Các hoạt động kinh doanh có liên quan tới hoạt động ngân hàng và các ngành nghề kinh doanh khác trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn, chấp thuận, cho phép của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Thông qua việc sửa đổi/bổ sung/cập nhật Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... để ghi nhận các nội dung ngành nghề kinh doanh, nội dung, phạm vi hoạt động và các thay đổi khác (nếu có) phù hợp với quy định pháp luật.
- Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện những công việc sau:
 - ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Bảng liệt kê ngành nghề nêu trên, kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu

chính các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.

- ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động liệt kê tại bảng trên.
- ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh (nếu cần thiết) việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank phù hợp với quy định pháp luật.
- ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại bảng trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.
- ✓ Cập nhật, ghi nhận nội dung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Ngân hàng, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... khi được chấp thuận/đồng ý bởi Cơ quan có thẩm quyền.

NQ14. Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện: sau thời gian tối thiểu 5 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và sau khi đã thực hiện tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được. Sau khi xuất toán, các khoản nợ này phải được tiếp tục theo dõi trên hệ thống quản trị trong thời gian tối thiểu 10 năm, trừ các khoản nợ mà khách hàng là tổ chức đã phá sản, giải thể theo quy định của pháp luật và sau khi thanh lý, xử lý toàn bộ tài sản hoặc khách hàng là cá nhân đã chết, bị tuyên bố mất tích theo quyết định của Tòa án và đã xử lý xong di sản, nghĩa vụ của người này theo quy định của pháp luật. Danh sách các khoản nợ được xuất toán do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

NQ15. Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và giao nhiệm vụ liên quan cho HĐQT.

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (nội dung sửa đổi và toàn văn bản Điều lệ) theo tài liệu **Phụ lục 6** đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ theo các nội dung trên.

NQ16. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và toàn văn Quy chế theo Phụ lục số 07

NQ17. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và toàn văn Quy chế theo Phụ lục số 08